

NGHỊ QUYẾT**Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể
tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2015 - 2020****I.- TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ
TRONG THỜI GIAN QUA:**

Thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) "về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể". Khu vực kinh tế tập thể tỉnh nhà có những chuyển biến tích cực; nhiều hợp tác xã mới được thành lập, hoạt động đa dạng về ngành nghề, lĩnh vực; Tổ hợp tác tiếp tục tăng; phần lớn các hợp tác xã đã cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Nhiều hợp tác xã được củng cố, đổi mới về tổ chức và nội dung hoạt động, trong đó xuất hiện một số đơn vị điển hình tiên tiến, hỗ trợ tốt hơn cho kinh tế hộ thành viên, tạo việc làm và thu nhập thường xuyên cho người lao động; liên kết giữa các hợp tác xã với nhau và với các tổ chức kinh tế khác bước đầu có sự phát triển. Các tổ chức kinh tế tập thể đã từng bước khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1/- Kết quả hoạt động về kinh tế tập thể thời gian qua:

- *Về hợp tác xã*: Toàn tỉnh hiện có 143 hợp tác xã, hoạt động ở nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau với 31.996 thành viên, tổng vốn điều lệ trên 180,9 tỷ đồng, giải quyết việc làm thường xuyên cho 35.879 lao động tại địa phương, khoảng 57% hoạt động thường xuyên và có hiệu quả. Các hợp tác xã được thành lập nhìn chung đều xuất phát từ nhu cầu thực tế và nguyện vọng của người lao động, nguồn vốn góp cao hơn những năm trước, có phương án sản xuất kinh doanh cụ thể, rõ ràng, đáp ứng được nhu cầu thực tế của thành viên và người dân địa phương. Cán bộ quản lý, điều hành hoạt động ở một số hợp tác xã từng bước năng động, nhạy bén linh hoạt hơn; nội dung và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ từng bước đạt hiệu quả cao, tạo việc làm thường xuyên cho thành viên và người lao động. Cấp ủy, chính quyền địa phương có sự quan tâm đến phong trào kinh tế tập thể, nhiều chủ trương chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh triển khai hỗ trợ kịp thời đến hợp tác xã, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện hướng dẫn, giúp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc kịp thời giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- **Về Tổ hợp tác:** Có 2.155 Tổ hợp tác các loại hình với 47.531 thành viên, trong này có 39,5% Tổ hợp tác hoạt động đúng theo nội dung Nghị định 151/2007/NĐ-CP, ngày 10/10/2007 của Chính phủ. Các Tổ hợp tác được hình thành trên cơ sở nhu cầu và tự nguyện của các hộ kinh tế cá thể và người lao động, có tác dụng thiết thực trong việc hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, từ đó góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa nghèo bền vững, cải thiện đời sống, tái phát triển sản xuất ở khu vực nông thôn.

2/- Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân:

- Những hạn chế, yếu kém:

- Tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế tập thể chậm, thiếu ổn định, tỷ lệ đóng góp vào GDP của tỉnh không cao, nhiều hợp tác xã chưa tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; còn có những biểu hiện hình thức, xa rời nguyên tắc hoạt động của hợp tác xã; sự liên kết các hợp tác xã chưa chặt chẽ, hiệu quả thấp.

- Năng lực quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, các chức danh khác trong hợp tác xã còn hạn chế, vốn hoạt động đa số thấp, khó khăn trong tiếp cận vốn vay tín dụng ưu đãi, sản xuất kinh doanh từng lúc chưa gắn với nhu cầu thị trường, hoạt động riêng lẻ, thiếu liên doanh liên kết, đầu mỗi tiêu thụ không ổn định.

- Các loại hình Tổ hợp tác quy mô còn nhỏ lẻ, nội dung hợp tác chủ yếu ở khâu kỹ thuật và dịch vụ đầu vào, chưa mở rộng sang hình thức thương mại và dịch vụ sản phẩm đầu ra, phát triển mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ.

- Nguyên nhân:

- Kinh tế tỉnh nhà trong những năm qua tuy có phát triển nhưng còn chậm, chưa thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, nhất là trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng nông sản. Cụ thể hóa việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Luật Hợp tác xã còn chậm, một số cơ chế, chính sách hỗ trợ chưa hiệu quả như Chính sách đất đai, chính sách thuế, tín dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã... năng lực cán bộ quản lý các hợp tác xã chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ, chất lượng thấp, chưa thích ứng với cơ chế thị trường, thiếu tính liên doanh, liên kết.

- Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và ngành chức năng về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong cơ chế thị trường chưa đầy đủ, ý thức trách nhiệm còn thấp. Chỉ đạo và quản lý nhà nước về kinh tế tập thể chưa quan tâm đúng mức, nhất là công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá hoạt động kinh tế tập thể chưa toàn diện. Hoạt động của Ban chỉ đạo đôi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

hiệu quả thấp, vai trò trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị từng lúc chưa được phát huy.

II.- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU:

1/- Phương hướng:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức phong phú, đa dạng về lĩnh vực, phát triển kinh tế tập thể theo chuỗi giá trị ngành hàng.

- Quan tâm củng cố chất lượng hoạt động của các hợp tác xã hiện có, từng bước đưa kinh tế tập thể tỉnh nhà cơ bản thoát khỏi yếu kém cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, phát huy vai trò của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các Hội đoàn thể các cấp trong việc tham gia, tổ chức đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả khu vực kinh tế tập thể.

2/- Mục tiêu:

a)- Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh việc củng cố và phát triển các loại hình kinh tế tập thể. Khắc phục những hạn chế, yếu kém, xử lý Tổ hợp tác, hợp tác xã tồn tại hình thức để nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ hợp tác, Hợp tác xã, trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, giá trị hợp tác xã và các quy định của pháp luật. Tạo sự chuyển biến tích cực trong kinh tế tập thể, góp phần xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của xã viên và cộng đồng dân cư.

b)- Mục tiêu cụ thể:

- Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động phong trào kinh tế tập thể. Nâng cao tốc độ tăng trưởng, đưa kinh tế tập thể cùng các thành phần kinh tế, đóng góp ngày càng cao trong tỷ trọng cơ cấu kinh tế của tỉnh.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả của các loại hình hợp tác xã hiện có, đến năm 2020 phần đầu từ 70% Hợp tác xã loại khá trở lên; mỗi huyện, thành phố ít nhất có 05 Hợp tác xã điển hình tiên tiến, hạn chế dần tỷ lệ yếu kém. Có từ 50% trở lên Tổ hợp tác hoạt động đúng theo Nghị định 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

III.- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1/- **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể:**

- Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”; Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy. Tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong nội bộ và nhân dân về phương hướng, mục tiêu, giải pháp xây dựng và phát triển kinh tế tập thể.

- Các phương tiện thông tin đại chúng tăng thời lượng và nội dung tuyên truyền các mô hình thành công, chú ý việc nhân rộng các mô hình, điển hình các hợp tác xã kinh doanh có hiệu quả, phổ biến những kiến thức cơ bản và tình hình phát triển kinh tế tập thể, công tác tuyên truyền, phổ biến phải kịp thời và hiệu quả.

2/- **Tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể - chính trị đối với kinh tế tập thể:**

- Các cấp ủy, tổ chức Đảng cơ sở tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 09/7/2002 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tập thể. Không chủ quan, nóng vội, áp đặt chạy theo thành tích, đồng thời không buông lỏng để kinh tế tập thể phát triển tự phát.

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình thông qua công tác phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức khác có liên quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đưa đoàn viên, hội viên vào làm nòng cốt trong các loại hình kinh tế tập thể gắn với các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đề án xây dựng Nông thôn mới.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tập thể; tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình hợp tác hiệu quả để nhân rộng. Đến cuối năm 2014, hoàn thành công tác quán triệt, triển khai Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ và Thông tư của các

Bộ, ngành Trung ương về phát triển kinh tế tập thể. Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh chủ trì nghiên cứu đề xuất, bổ sung, hoàn thiện các chính sách cụ thể hỗ trợ cho từng loại hình hợp tác xã, Tổ hợp tác tiếp tục phát triển hiệu quả hơn.

3/- Tiếp tục triển khai, xây dựng các cơ chế, chính sách, huy động các nguồn lực hỗ trợ cho khu vực kinh tế tập thể nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Triển khai có hiệu quả Quyết định 62/2013/QĐ-TTg, ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Chú trọng vai trò chủ đạo của Hợp tác xã trong liên kết với các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, tham gia vào mô hình liên kết đa dạng, đảm bảo chuỗi giá trị hàng hóa từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

- Hướng dẫn các Hợp tác xã rà soát, bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hợp tác xã và đăng ký kinh doanh theo Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Nghiên cứu, thí điểm mô hình Liên hiệp lại các Hợp tác xã hoạt động sản xuất, kinh doanh cùng ngành nghề mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, có đủ vốn, nhân lực cạnh tranh thị trường và phát triển thêm ngành nghề mới; liên kết giữa các Hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác để khuyến khích hỗ trợ phát triển.

- Sớm thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, nghiên cứu cơ chế thí điểm việc thành lập Trung tâm tư vấn, hỗ trợ phát triển Hợp tác xã theo mô hình tư vấn công.

- Cụ thể hóa và thực hiện các chính sách hỗ trợ Tổ hợp tác, Hợp tác xã của Trung ương như; chính sách hỗ trợ khuyến khích thành lập Hợp tác xã, chính sách đào tạo - bồi dưỡng cán bộ Hợp tác xã, chính sách về đất đai, chính sách về tín dụng, chính sách về khoa học - công nghệ, chính sách về thị trường và xúc tiến thương mại, chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, chính sách về phát triển kinh tế hợp tác - Hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản, chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình Hợp tác xã điển hình tiên tiến... tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển hiệu quả và bền vững.

- Huy động các nguồn vốn xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển làng nghề, nuôi trồng thủy sản... lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia của Trung ương trên địa bàn tỉnh như khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, đào tạo nghề, cho khu vực kinh tế hợp tác. Khuyến khích các nhà đầu tư liên kết với các Hợp tác xã, tạo động lực thúc đẩy Hợp tác xã phát triển, nhất là vai trò hỗ trợ của các doanh nghiệp bằng nhiều hình thức tạo nên

mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh khép kín theo hướng nâng cao chuỗi giá trị sản xuất của từng sản phẩm, ngành hàng.

- Đẩy mạnh phối hợp, liên kết giữa các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ chức tín dụng với hộ nông dân trong việc tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng. Xây dựng Hợp tác xã với thành viên đa dạng có đủ tư cách pháp nhân ký kết hợp đồng mua bán và làm đại lý mua bán với doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản và vật tư nông nghiệp trên thị trường nông thôn để thực hiện tiêu thụ phần lớn nông sản cho nông dân và cung ứng những vật tư quan trọng cho sản xuất nông nghiệp. Nghiên cứu xây dựng trung tâm giới thiệu sản phẩm cho Hợp tác xã, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống của tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các Tổ hợp tác, Hợp tác xã theo mô hình kinh doanh đa ngành gắn với chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và cơ cấu lao động ở nông thôn, làm tăng giá trị trên đơn vị diện tích sản xuất. Xây dựng mô hình Hợp tác xã liên kết giữa đánh bắt với chế biến, cung cấp dịch vụ thủy sản; quan tâm phát triển các Tổ hợp tác, Hợp tác xã đánh bắt thủy sản xa bờ, Hợp tác xã dịch vụ nuôi trồng, Hợp tác xã chế biến tiêu thụ thủy sản.

- Củng cố và phát triển các Hợp tác xã thương mại, dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, phát triển mạng lưới các trung tâm giới thiệu sản phẩm. Phát triển mô hình Hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; Hợp tác xã vệ sinh môi trường; Tổ hợp tác trồng trọt, chăn nuôi,... khuyến khích Hợp tác xã tham gia hoạt động kinh doanh xuất nhập, khẩu. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã vận tải và Quỹ tín dụng nhân dân đáp ứng tốt nhu cầu giao lưu kinh tế và vốn tín dụng cho khu vực nông thôn.

4/- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể:

- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng và địa phương:

+ Thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành và các ngành với các địa phương; rà soát, kiện toàn lại các phòng chức năng trực thuộc để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước theo ngành đối với từng loại hình kinh tế Hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; đề cao trách nhiệm quản lý người đứng đầu các sở, ngành, chính quyền các địa phương, nhất là Sở Kế hoạch Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương, Giao thông Vận tải, Ngân hàng Nhà nước... đưa chỉ tiêu phát triển kinh tế tập thể vào kế hoạch kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ của ngành.

+ Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ phân công cán bộ phụ trách theo dõi, quản lý kinh tế tập thể của ngành, địa phương; cấp xã có phân công

phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách về kinh tế tập thể. Trong chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, không chỉ chú trọng phát triển về số lượng mà phải đặt yêu cầu chất lượng lên trên hết; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể hiện có; giải thể kịp thời các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả.

IV.- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/- Trên cơ sở Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể từ nay đến năm 2015 định hướng đến năm 2020 và kế hoạch cụ thể hàng năm. Kịp thời vận dụng, sửa đổi, bổ sung các chính sách, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy kinh tế tập thể tỉnh nhà phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

2/- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người lao động, cán bộ quản lý, thành viên hợp tác xã. Các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các Huyện, Thành ủy tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ và kịp thời Nghị quyết đến các Chi bộ, bằng nhiều biện pháp tuyên truyền rộng rãi trong hội viên đoàn thể, quần chúng nhân dân.

3/- Quá trình tổ chức thực hiện, thường xuyên vận dụng tốt các chính sách của Trung ương, các chương trình lồng ghép, chương trình mục tiêu quốc gia, cùng với việc thường xuyên tuyên truyền, vận động bằng mọi hình thức để nâng cao ý thức trong nhân dân về tầm quan trọng của kinh tế tập thể; chỉ đạo nhân rộng mô hình kinh tế Hợp tác có hiệu quả, thường xuyên sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm nhân điển hình; khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân tích cực trong phong trào phát triển kinh tế Hợp tác.

4/- Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh và các ngành có liên quan có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết; tham mưu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực này. Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ B2-T.78 (TP HCM),
- VP ĐU QK 9 (TP Cần Thơ),
- TT BCĐ Tây Nam bộ (TP Cần Thơ),
- Các HU, Thành ủy, ĐUTT TU,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Ngô Chí Cường